

Số: 233 /BC-TKT

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế- xã hội tháng 9 và 9 tháng 2026 Thành phố Bắc Ninh

Trong 9 tháng đầu năm 2026, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; xung đột tại Trung Đông, biến động giá dầu, nguồn cung năng lượng toàn cầu và chính sách thuế quan của Hoa Kỳ cùng các nền kinh tế lớn đã tác động mạnh đến thương mại, đầu tư và chuỗi cung ứng. Thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế biến động, tiềm ẩn nhiều rủi ro. Tuy nhiên, theo các báo cáo phát hành mới nhất, các tổ chức quốc tế như OECD, Liên hợp quốc, Fitch Ratings đều điều chỉnh tăng dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2026 so với các báo cáo trước đây từ 0,1 đến 0,2 điểm phần trăm.

Trong nước, hoạt động sản xuất, kinh doanh tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn; thiên tai, mưa bão diễn biến bất thường, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, kết cấu hạ tầng, đời sống Nhân dân và tiến độ thực hiện một số dự án. Kinh tế Việt Nam trong 9 tháng đầu năm 2026 tiếp tục duy trì sự ổn định và có mức tăng trưởng cao. Chính phủ tiếp tục nỗ lực triển khai nhiều chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế như giảm thuế VAT, giảm lệ phí trước bạ, tăng cường giải ngân đầu tư công, đẩy mạnh chuyển đổi số...Bức tranh kinh tế của Việt Nam đã có nhiều điểm nổi bật như đến hết tháng 8, tổng vốn đầu tư nước ngoài tăng 12%; IIP tăng 11,9% tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm đạt 8,39% (cùng kỳ năm 2025, tăng 7,96%).

Trong bối cảnh đó, tình hình kinh tế trên địa bàn Thành phố Bắc Ninh trong 9 tháng đầu năm tiếp tục duy trì mức tăng trưởng cao. Kết quả đạt được trên các lĩnh vực như sau.

PHẦN A-TÌNH HÌNH KINH TẾ

1.Tăng trưởng kinh tế

Trong quý III, kinh tế Thành phố Bắc Ninh ngoài động lực tăng trưởng chính là công nghiệp thì ngành xây dựng đã có đóng góp lớn vào mức tăng 13,83%. Lũy kế 9 tháng đầu năm tốc độ tăng trưởng GRDP trên địa bàn Thành phố ước đạt 111,81% so với cùng kỳ. Cụ thể các lĩnh vực như sau:

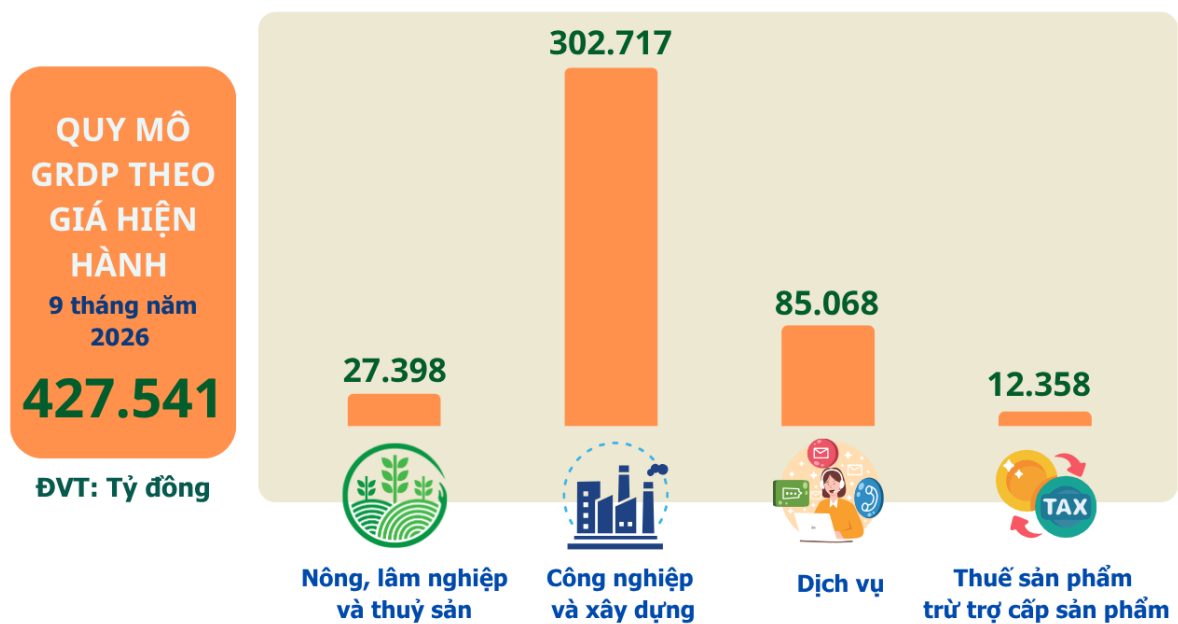
Sản xuất nông nghiệp: Vải Thiều cây trồng chủ lực của thành phố Bắc Ninh (chiếm tỷ trọng trên 50% giá trị sản lượng cây lâu năm, và chiếm 6,5% giá

trị sản xuất khu vực I) được thu hoạch chủ yếu trong quý III, năm nay sản lượng giảm trên 30% so với cùng kỳ.

Cây lúa là cây trồng chủ lực chiếm tỷ trọng cao trong giá trị cây hàng năm (chiếm trên 42%) và chiếm 20% quy mô của ngành nông nghiệp toàn thành phố. Tuy nhiên diện tích gieo trồng liên tục giảm dần qua các năm; diện tích gieo trồng cả năm 2026 giảm 4,22% so với cùng, tuy nhiên do năng suất tăng nên sản lượng chỉ giảm 2,12% so với cùng kỳ.

Chăn nuôi chiếm tỷ trọng lớn nhất trong khu I, chiếm trên 56%. Hoạt động chăn nuôi trong quý III và 9 tháng đầu năm 2026 phát triển tương đối tốt, ước quý III tăng trên 5% là nhân tố chủ chốt kéo tăng trưởng của ngành nông nghiệp trong quý III không giảm quá sâu và 9 tháng có tăng trưởng dương.

Kết quả tăng trưởng khu vực I, trong quý III trên địa bàn thành phố Bắc Ninh là giảm 0,23%, và 9 tháng tăng 0,81% so với cùng kỳ.



Về sản xuất công nghiệp- Xây dựng:

Sản xuất công nghiệp tiếp tục duy trì đà tăng trưởng cao, quý III ước đạt 15,69%, lũy kế 9 tháng tăng 13,84% so với cùng kỳ.

Trong đó công nghiệp chế biến chế tạo (ngành 26) là động lực chính đóng góp chủ yếu vào tăng trưởng chung của ngành cũng như của toàn thành phố ước tăng 17,17% trong 9 tháng đầu năm. Các công ty lớn trong ngành, có mức tăng trưởng cao trong 9 tháng như: Công ty siflex doanh thu ước đạt 16,2 nghìn tỷ, tăng 34,8%; công ty Luxshare ước đạt 95,3 nghìn tỷ tăng 30%; công ty FuYU ước đạt 294,2 nghìn tỷ tăng 94%; công ty samsung ước đạt 386,9 nghìn tỷ, tăng 16% so với cùng kỳ

Trong quý III, hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố thực sự bước vào giai đoạn tăng tốc, khi hàng loạt dự án lớn được khởi công trước đó đi vào giai đoạn thi công nước rút để đảm bảo tiến độ. Trong quý III, tốc độ tăng trưởng của ngành xây dựng tạo đột biến lớn với mức tăng 24,14%. Lũy kế 9 tháng ngành xây dựng tăng trưởng 14,58% so với cùng kỳ.

Kết quả tăng trưởng khu vực II, trong quý III ước tăng 16,07. Lũy kế 9 tháng ước tăng 13,87% so với cùng kỳ.

Về khu vực dịch vụ:

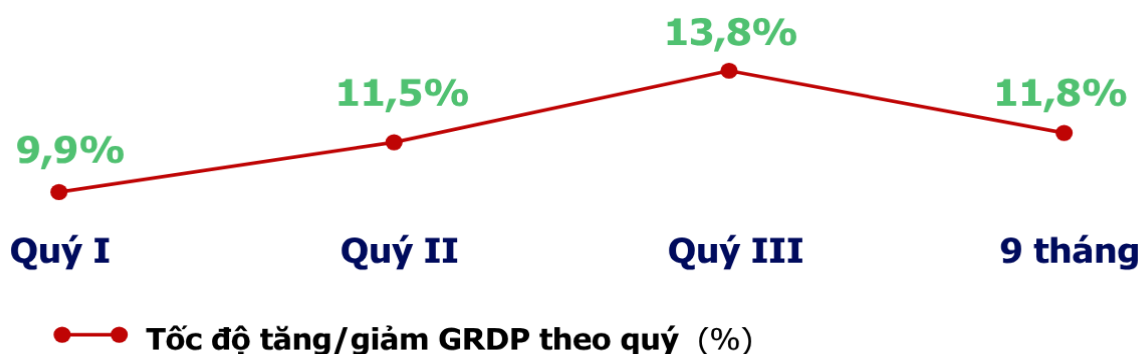
Doanh thu các ngành thương mại dịch vụ tăng cao trong quý III song hành cùng tăng trưởng kinh tế và thu nhập của người dân, Doanh thu bán buôn tăng 21,9%; bán lẻ tăng 27,2%; Vận tải kho bãi tăng 29,8%; Lưu trú ăn uống tăng 29,3% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng Doanh thu bán buôn tăng 16,5%; bán lẻ tăng 19,9%; Vận tải kho bãi tăng 24,1%; Lưu trú ăn uống tăng 23,0% so với cùng kỳ.

Thu, chi ngân sách trên địa bàn thành phố có kết quả hết sức tích cực: Tổng thu quý III ước đạt 13 nghìn tỷ tăng 14,7% so với cùng kỳ; Lũy kế 9 tháng ước đạt 61,3 nghìn tỷ tăng 27,9% so với cùng kỳ. Tổng chi quý III ước đạt 19,1 nghìn tỷ, tăng hơn 2 lần so với cùng kỳ; lũy kế 9 tháng ước đạt 46 nghìn tỷ tăng 7,6%. Trong đó, chi thường xuyên ước đạt 7,8 nghìn tỷ đồng, tăng 1,53%.

Kết quả tăng trưởng khu vực III, trong quý III ước tăng 9,67%. Lũy kế 9 tháng ước tăng 8,88% so với cùng kỳ.

Thuế sản phẩm quý III ước tăng 8,86%; Lũy kế 9 tháng ước tăng 6,35% so với cùng kỳ năm 2025.

Hình 1: Tốc độ tăng trưởng kinh tế theo quý năm 2026 (%)



Có thể thấy tốc độ tăng trưởng kinh tế của Thành phố Bắc Ninh duy trì được tốc độ tăng khá từ đầu năm đến nay và tốc độ tăng quý sau cao hơn quý trước. Dự báo quý IV tốc độ tăng trưởng đạt mức gần 15%.

2. Sản xuất nông lâm nghiệp và thủy sản

Trong 9 tháng đầu năm 2026, sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn thành phố cơ bản ổn định. Sau sắp xếp hành chính, phạm vi quản lý và không gian sản xuất được mở rộng; ngành nông nghiệp tiếp tục chuyển dịch theo hướng sản xuất tập trung, ứng dụng công nghệ cao, áp dụng các tiêu chuẩn an toàn sinh học (VietGAP, GlobalGAP) và gắn với mã số vùng trồng. Công tác phòng, chống dịch bệnh, đầu tư thủy lợi cùng điều kiện thời tiết thuận lợi đã hỗ trợ cây trồng, vật nuôi sinh trưởng và phát triển.

a. Sản xuất nông nghiệp

Trồng trọt

Diện tích đất canh tác các loại cây trồng trên địa bàn thành phố tiếp tục có xu hướng thu hẹp. Nguyên nhân chủ yếu do chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp để phục vụ phát triển đô thị, các khu, cụm công nghiệp, hạ tầng giao thông và các dự án phát triển kinh tế - xã hội. Kết quả sản xuất một số cây trồng chính như sau:

Cây hàng năm

- Vụ Đông xuân:

Toàn thành phố, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm đạt 120.037,04 ha, giảm 3,5% (tương ứng giảm 4.355,24 ha) so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do Nhà nước thu hồi đất để chuyển đổi mục đích sử dụng từ đất canh tác nông nghiệp sang làm sân bay Gia Bình gần hai nghìn ha; đồng thời, một phần diện tích được chuyển sang làm khu công nghiệp, đất ở, đường giao thông tại các địa phương. Ngoài ra, một số diện tích đất bị bỏ hoang do thiếu lao động, khó khăn về tưới tiêu, đi lại không thuận lợi... với diện tích khoảng trên 2 nghìn ha.

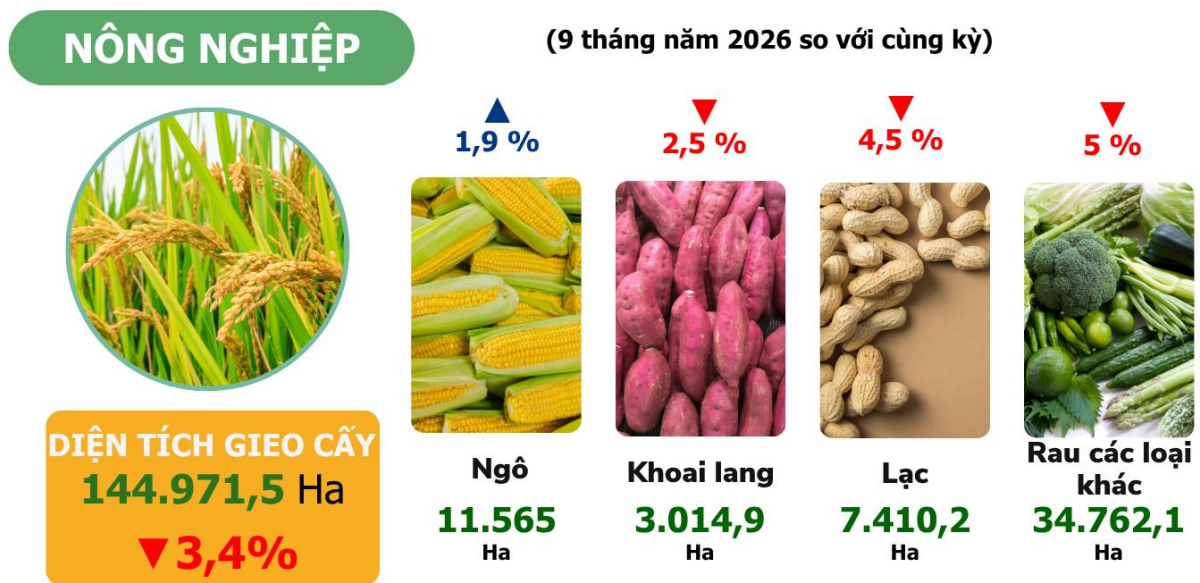
Diện tích lúa vụ Đông xuân ước đạt 71.896,46 ha, bằng 96,68% (giảm 3,31%), tương ứng giảm 2.466 ha so với cùng kỳ năm 2025; năng suất đạt 63,3 tạ/ha. Tổng sản lượng đạt 455.126 tấn, bằng 96,49% (giảm 3,51%), tương ứng giảm 16.554,7 tấn so với cùng vụ năm trước.

Đối với các cây hàng năm khác, diện tích ngô ước đạt 8.524,2 ha, tăng 1,43% (tăng 119,8 ha) so với thực hiện năm trước; năng suất đạt 44,62 tạ/ha, tăng 2,44% so với năm trước. Diện tích khoai lang đạt 3.014,9 ha, giảm 2,46% (giảm 75,96 ha); năng suất đạt 122,14 tạ/ha, tăng 0,93% so với thực hiện năm

trước. Cây khoai tây tiếp tục là cây trồng mang lại hiệu quả kinh tế khá cho các hộ sản xuất nông nghiệp; toàn thành phố trồng được 5.418,11 ha, giảm 1,12%, song năng suất chung đạt 158,66 tạ/ha, tăng 0,41%. Diện tích rau các loại đạt 20.831,26 ha, giảm 4,86% (giảm 1.063 ha). Nhờ chủ động lựa chọn giống phù hợp và bố trí sản xuất theo điều kiện thổ nhưỡng, năng suất các cây trồng vụ này cơ bản bằng hoặc cao hơn cùng kỳ.

- Vụ Mùa:

Kết thúc gieo trồng, vụ mùa toàn thành phố ước gieo trồng được 71.850 ha bằng 94,88% so với cùng kỳ. Cây rau màu các loại: Diện tích đã gieo trồng được 16.187,78 ha rau màu, trong đó: ngô 3.040,8 ha, đạt 100% kế hoạch, đang trong giai đoạn trổ cờ, phun râu, bắp non, thu hoạch. Lạc 1.472,48 ha, đạt 96,4% kế hoạch, giai đoạn củ non đến thu hoạch. Rau khác 13.930,84 ha đạt 99,2% kế hoạch giai đoạn phát triển thân lá đến thu hoạch.



Cây lâu năm

Trong 9 tháng đầu năm, tổng diện tích cây lâu năm của thành phố ước đạt 54.687,71 ha, giảm 0,27% (giảm 149,44 ha) so với cùng kỳ năm trước; trong đó, diện tích cây ăn quả chiếm phần lớn, đạt 53.689,51 ha, giảm 0,25% (giảm 135,86 ha). Diện tích giảm chủ yếu do các hộ dân chặt bỏ những vườn cây già cỗi, sâu bệnh, hiệu quả kinh tế thấp như nhãn, vải để chuyển sang trồng cây lâm nghiệp như bạch đàn; đồng thời, một phần diện tích đất được giải phóng mặt bằng để phục vụ các dự án phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Ước tính kết quả một số cây trồng trọng điểm 9 tháng đầu năm như sau:

Cây vải: Diện tích vải ước đạt 29.737,82 ha, giảm 0,23% (giảm 67,32 ha) so với cùng kỳ do người dân chặt bỏ diện tích sâu bệnh để chuyển đổi cây trồng. Bên cạnh đó, thời tiết bất lợi cuối năm 2025 và đầu năm 2026, mùa đông ít rét, nền nhiệt đầu năm cao hơn trung bình 0,5-1,0°C, mưa phùn và sương mù kéo dài tháng 2-3 làm vải ra hoa không đều, tỷ lệ đậu quả thấp. Sản lượng vải 9 tháng đầu năm 2026 ước đạt 161.500 tấn, giảm 25,55% (giảm 55.411,1 tấn) so với cùng kỳ năm 2025. Tuy sản lượng giảm, giá bán năm nay tăng cao đáng kể nên mức ảnh hưởng đến thu nhập của người trồng vải được hạn chế.

Cây bưởi: Diện tích ước đạt 5.199,22 ha, giảm 0,86% (giảm 45,05 ha) so với cùng kỳ năm trước. Diện tích giảm do một số diện tích bưởi diễn bị bệnh, chất lượng kém được chuyển đổi sang cây trồng khác. Mặc dù diện tích giảm nhẹ, khả năng ra hoa, đậu quả khá nên sản lượng ước đạt 17.709 tấn, tăng 4,87% so với cùng kỳ năm 2025.

Cây cam: Diện tích hiện có ước đạt 2.611 ha, tăng 0,23% (tăng 6 ha) so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng 9 tháng đầu năm ước đạt 365 tấn, tăng 2,24% (tăng 8 tấn) so với cùng kỳ năm 2025.

Chăn nuôi

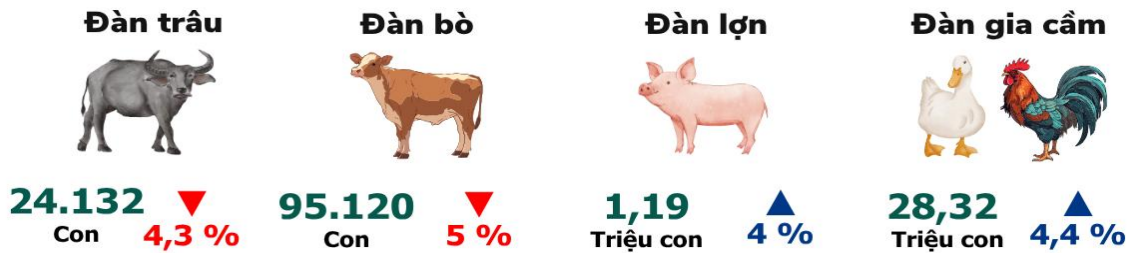
Công tác phát triển chăn nuôi, quản lý, giám sát và xử lý ổ dịch được triển khai đồng bộ; trong tháng 9, tình hình dịch bệnh trên địa bàn thành phố được kiểm soát, không bùng phát trên diện rộng, góp phần duy trì tổng đàn vật nuôi tương đối ổn định. Tuy nhiên, trong tháng 9, đàn trâu và đàn bò tiếp tục có xu hướng giảm do hiệu quả chăn nuôi thấp. Ngược lại, giá thịt hơi xuất chuồng của lợn và gia cầm có xu hướng tăng trong những tháng gần đây, tạo điều kiện để các hộ chăn nuôi tăng quy mô đàn, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ thực phẩm trong và ngoài thành phố.

Đàn trâu: Tính đến tháng 9 năm 2026, toàn thành phố ước có 24.132 con trâu, bằng 95,7% so với cùng thời điểm năm trước.

Đàn bò: Ước tính toàn thành phố có 95.120 con bò, bằng 95,0% so với cùng thời điểm năm trước. Trong đó, bò thịt có 94.782 con, bò sữa có 443 con. Hiệu quả chăn nuôi bò giảm, thu nhập từ chăn nuôi bò thấp nên người chăn nuôi có xu hướng giảm quy mô đàn.

Đàn lợn: Đàn lợn (không bao gồm lợn con chưa tách mẹ) có 1.187.950 con, tăng 3,97%. Giá thịt lợn hơi xuất chuồng tăng đã cải thiện hiệu quả chăn nuôi, do đó người chăn nuôi duy trì và phát triển đàn, tình trạng trống chuồng giảm so với các năm trước.

Số lượng đàn gia súc, gia cầm (Thời điểm 30/09/2026)

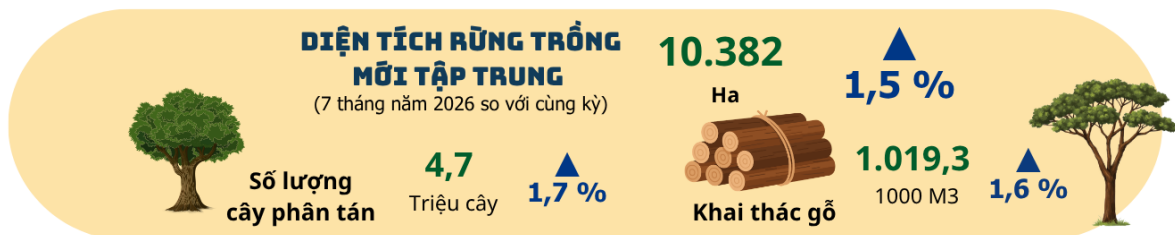


Đàn gia cầm: Tính đến tháng 9, đàn gia cầm ước đạt 28.320 nghìn con (trong đó đàn gà 25.065 nghìn con), tăng 4,42% so với cùng kỳ. Giá thịt gia cầm xuất chuồng có xu hướng tăng trong những tháng gần đây, vì vậy người chăn nuôi tập trung phát triển đàn để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ những tháng cuối năm.

b. Sản xuất lâm nghiệp

Công tác trồng rừng: Diện tích rừng trồng mới tập trung toàn thành phố 9 tháng đầu năm 2026 ước đạt 10.384 ha, tăng 1,52% so với cùng kỳ năm trước. Trồng cây phân tán ước đạt 4,71 triệu cây, tăng 1,68% so với cùng kỳ.

Khai thác gỗ: Trong tháng 9, toàn thành phố ước tính khai thác gỗ đạt 71,25 nghìn m³, tăng 2,1% so với thực hiện cùng kỳ năm trước. Lũy kế đến tháng 9, sản lượng gỗ khai thác ước đạt 1.019,27 nghìn m³, tăng 1,56% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng khai thác tăng do diện tích rừng đến tuổi khai thác và nhu cầu gỗ phục vụ chế biến tăng. Hoạt động khai thác rừng được các Hạt Kiểm lâm kiểm tra, giám sát và hướng dẫn chủ rừng thực hiện theo quy định của pháp luật.



Công tác chăm sóc và bảo vệ rừng: Trong 9 tháng đầu năm 2026, trên địa bàn thành phố xảy ra 4 vụ cháy rừng, diện tích thiệt hại 4,05 ha, giảm 42 vụ so

với cùng kỳ năm 2025; kết quả này cho thấy công tác bảo vệ rừng được tăng cường. Số vụ chặt phá rừng tự nhiên trái pháp luật xảy ra 5 vụ, giảm 3 vụ so với cùng kỳ.

c. Sản xuất thủy sản

Đến tháng 9 năm 2026, diện tích nuôi trồng thủy sản trong ao đất đạt 16.200 ha, đạt 100% so với KH năm. Toàn thành phố hiện có 100 vùng nuôi trồng thủy sản tập trung có quy mô diện tích từ 10 ha trở lên, với tổng diện tích 2.989 ha. Số lồng nuôi cá trên sông là 2.966 lồng (tăng 55 lồng so với cùng kỳ). Toàn thành phố có 03 cơ sở nuôi cá được cấp giấy chứng nhận cơ sở ATVSTP, gồm 02 cơ sở nuôi cá lồng trên sông và 01 cơ sở nuôi trong ao đất. Diện tích nuôi cá thâm canh trong ao đất và số lồng nuôi cá trên sông được duy trì ổn định. Cơ cấu giống cá thả nuôi tiếp tục được chú trọng theo hướng phát triển các đối tượng có năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế cao như cá lăng đen (cá nheo Mỹ), cá rô phi đơn tính, cá diêu hồng, cá chép, cá tầm...

Tổng sản lượng thủy sản nuôi trồng 9 tháng đầu năm ước đạt trên 74.965 tấn, tăng 2,2% so với cùng kỳ; riêng tháng 9 ước đạt 7.493,7 tấn, tăng 6,53% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, sản lượng cá ước đạt 74.746 tấn, tăng 6,54% so với cùng kỳ; sản lượng tôm đạt 78,6 tấn và thủy sản khác đạt 140,5 tấn.



3. Sản xuất công nghiệp

Sản xuất công nghiệp tiếp tục phát huy tốt vai trò là động lực tăng trưởng cho kinh tế của Thành phố, đặc biệt là ngành công nghiệp chế biến chế tạo. Chỉ số sản xuất công nghiệp 9 tháng năm 2026 tăng 20,16%, trong đó ngành công nghiệp trọng điểm của Thành phố là Ngành 26 (Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học) tăng cao 22,58% đóng góp chính vào tốc độ tăng chung của ngành công nghiệp cũng như kinh tế của Thành phố.

a) Về chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

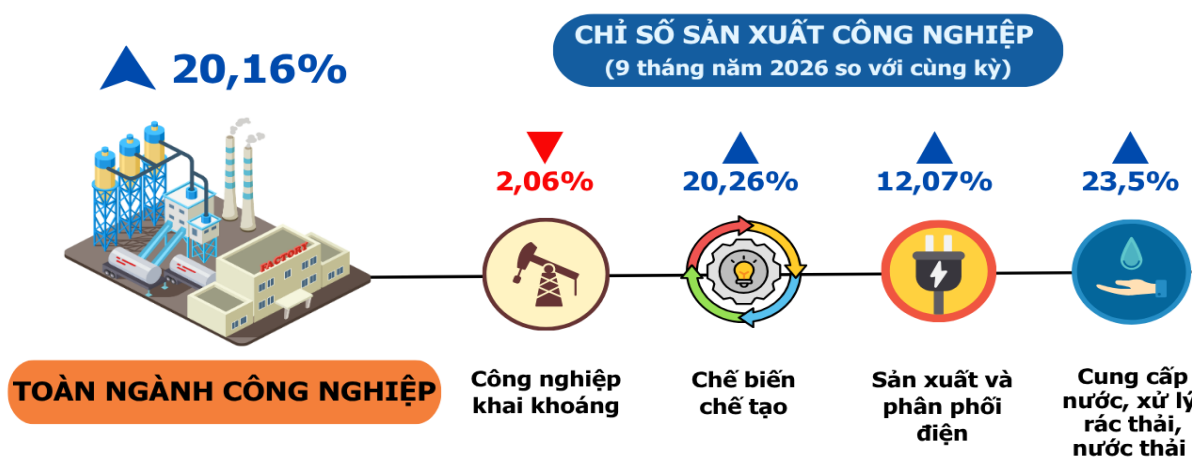
Tháng 9, chỉ số IIP tiếp tục duy trì đà tăng trưởng và là điểm nổi bật trong bức tranh kinh tế của Thành phố với mức tăng khá cao (tăng 21,96%) so với

tháng cùng kỳ. Trong đó, ngành công nghiệp trọng điểm là Ngành 26 có mức tăng cao hơn nhiều mức tăng chung (tăng 27,01%). Cụ thể so với các gốc so sánh như sau:

- *So với tháng trước*: Chỉ số IIP toàn ngành công nghiệp ước tăng 6,57%, trong đó: Ngành khai khoáng ước giảm 9,58%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo ước tăng 6,62%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí ước tăng 4,34% và ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải ước tăng 1,1%.

- *So với tháng cùng kỳ*: Chỉ số IIP toàn ngành công nghiệp tăng cao 21,96%, trong đó: Ngành khai khoáng ước giảm 1,89%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo ước tăng 22,06%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí ước tăng 12,83%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải ước tăng 17,04%.

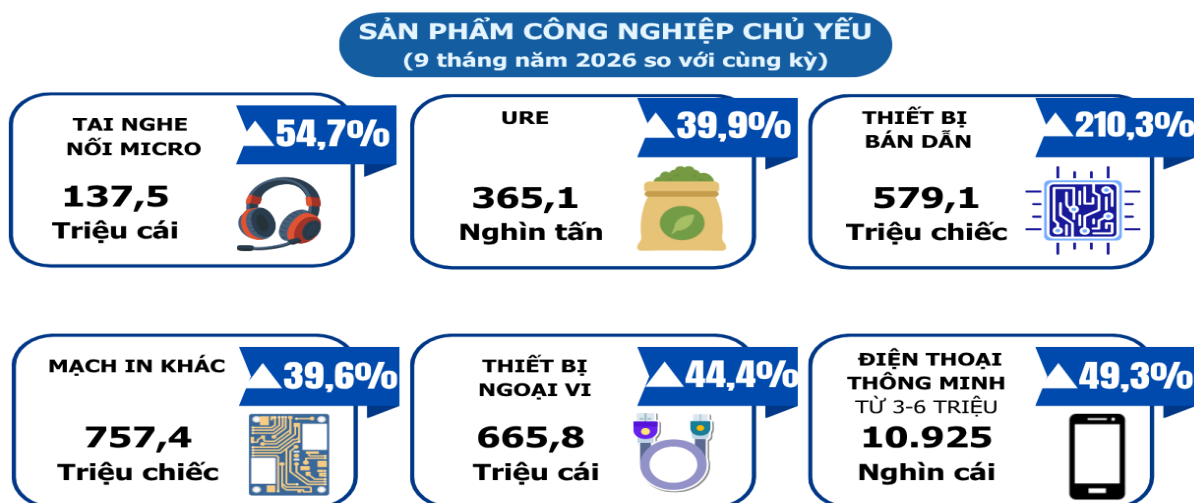
Tính chung 9 tháng, chỉ số IIP ước tăng 20,16%; trong đó: Ngành công nghiệp chế biến chế tạo chiếm tỷ trọng lớn tiếp tục giữ vững vai trò quan trọng với mức tăng 20,26%; khai khoáng giảm 2,06%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 12,07%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 23,5%.



Chi tiết theo ngành kinh tế cấp 2, một số ngành có mức tăng cao so với cùng kỳ như: Ngành 26 tăng 28,79%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 24,1%; sản xuất kim loại 21,59%. Ở chiều ngược lại, một số ngành có chỉ số IIP giảm nhiều do còn gặp nhiều khó khăn như: Sản xuất than cứng và than non ước giảm 3,66%; in, sao chép bản ghi các loại ước giảm 7,28; sản xuất da và các sản phẩm liên quan ước giảm 7,07%.

b) Về sản phẩm

Một số sản phẩm chủ lực của tỉnh có mức tăng cao trong 9 tháng đầu năm so với cùng kỳ có thể kể đến như: Bánh quy ước đạt 42,9 nghìn tấn, tăng 3,1%; bia đóng chai ước đạt 9.833 nghìn lít, tăng 141,4%; hàng thêu dạng chiếc, dạng dài hoặc dạng theo mẫu ước đạt 2.366 nghìn m², tăng 27,0%; mạch tích hợp điện tử ước đạt 334,1 triệu chiếc, bằng 77,8%; máy tính xách tay, kể cả notebook và subnotebook ước đạt 12.380,9 nghìn cái, tăng 11,9%; điện thoại thông minh có giá >10 triệu ước đạt 10,5 triệu cái, bằng 95,4%; đồng hồ thông minh có giá từ 3 đến < 6 triệu ước đạt 10,9 triệu cái, tăng 49,3%; máy thu đổi và truyền hoặc tái tạo âm thanh, hình ảnh ước đạt 168,9 triệu cái, tăng 14,6%. Ở chiều ngược lại, một số sản phẩm có chỉ số giảm nhiều như: Than đá các loại ước đạt 731,7 nghìn tấn, giảm 3,7%; dược phẩm khác có chứa vitamin và các sản phẩm của vitamin và tiền vitamin ước đạt 334,3 tấn, giảm 23,0%.



4. Đăng ký doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Bắc Ninh đã và đang tiếp tục khẳng định vị thế là cực tăng trưởng năng động của miền Bắc, điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư, đặc biệt trong các lĩnh vực đô thị thông minh, đô thị xanh, công nghệ cao, công nghiệp bán dẫn.

Tình hình thu hút đầu tư trên địa bàn Thành phố trong 9 tháng đầu năm tiếp tục chuyển biến tích cực, đạt nhiều kết quả nổi bật. Trong tháng 9, toàn Thành phố đã thu hút được 1,16 tỷ USD vốn đầu tư quy đổi. Trong đó, cấp mới 15 dự án đầu tư trong nước và 23 dự án FDI, vốn đăng ký tương ứng đạt 8.994 tỷ đồng và 592,6 triệu USD; điều chỉnh bổ sung vốn đối với 7 dự án trong nước và 24 dự án FDI với số vốn bổ sung thêm lần lượt là 343,7 tỷ đồng và 200,4 triệu USD.

Lũy kế 09 tháng đạt 18,72 tỷ USD. Trong đó, cấp mới 170 dự án trong nước, vốn đăng ký 350.684,7 tỷ đồng và 264 dự án FDI, vốn đăng ký 1.677,1 triệu USD; điều chỉnh tăng vốn cho 93 dự án đầu tư trong nước với số vốn bổ sung 25.270,1 tỷ đồng và 219 dự án FDI, vốn đăng ký tăng thêm là 2.300,6 triệu USD. Kết quả này tiếp tục khẳng định sức hút môi trường đầu tư của địa phương, đưa Bắc Ninh duy trì vị thế vững chắc trong nhóm dẫn đầu và hiện xếp thứ 4 cả nước về thu hút nguồn vốn FDI.

Trong 9 tháng đầu năm 2026, toàn thành phố có 6.367 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký đạt 106.416 tỷ đồng; đồng thời có thêm 267 chi nhánh, văn phòng đại diện và 2.996 địa điểm kinh doanh đi vào hoạt động. Riêng tháng 9, có 428 DN thành lập mới với số vốn đăng ký đạt 4.209 tỷ đồng; 21 chi nhánh văn phòng đại diện, 319 địa điểm kinh doanh thành lập mới.

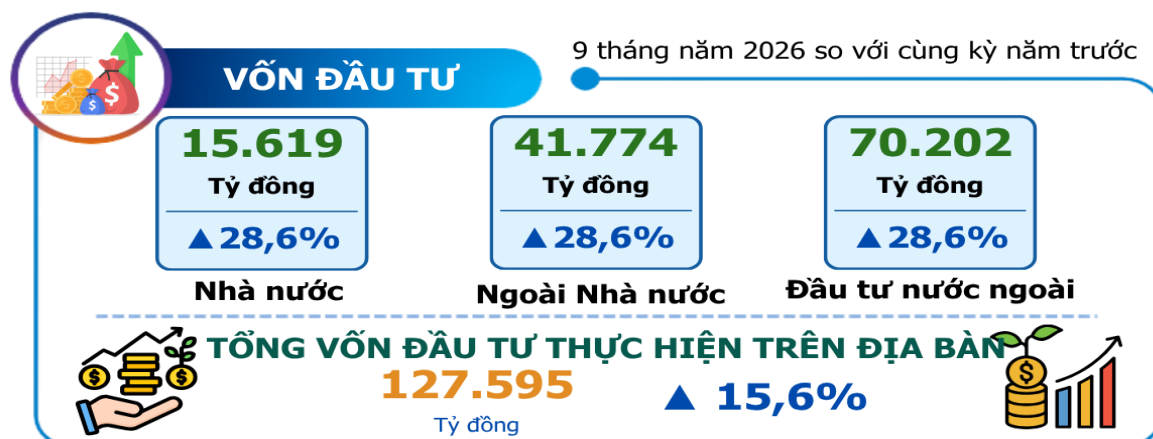
5. Đầu tư và xây dựng

Trong quý III và 9 tháng đầu năm 2026, hoạt động đầu tư trên địa bàn Thành phố Bắc Ninh tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực. Công tác quy hoạch, phát triển đô thị và hoàn thiện kết cấu hạ tầng được đẩy mạnh với nhiều dự án khu đô thị mới, nhà ở xã hội, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đang được triển khai, góp phần gia tăng khối lượng và giá trị vốn đầu tư thực hiện. Một số công trình, dự án trọng điểm có quy mô lớn được tập trung đẩy nhanh tiến độ như Cảng hàng không quốc tế Gia Bình, đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội, cầu Kênh Vàng, các tuyến giao thông kết nối, khu công nghiệp và các dự án nhà ở xã hội. Việc triển khai các dự án này góp phần hoàn thiện kết cấu hạ tầng, mở rộng không gian phát triển và tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế của Thành phố.

Tổng vốn đầu tư ước tính thực hiện trong 9 tháng đầu năm 2026 đạt 127.594,6 tỷ đồng, tăng 15,6% so với cùng kỳ. Trong đó:

Vốn Nhà nước 9 tháng ước thực hiện 15.618,7 tỷ đồng, tăng 15,60% so với cùng kỳ. Trong đó, vốn Trung ương quản lý đạt 778 tỷ đồng, giảm 7,27%; vốn địa phương quản lý đạt 14.840,4 tỷ đồng, tăng 17,11% và chiếm khoảng 95,02% tổng vốn Nhà nước. Riêng vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý đạt 13.159,9 tỷ đồng, tăng 15,5% so với cùng kỳ; vốn khác đạt khoảng 1.615 tỷ đồng, tăng 32,36%. Như vậy, tăng trưởng vốn Nhà nước trong 9 tháng chủ yếu đến từ nguồn vốn do địa phương quản lý, trong khi nguồn Trung ương quản lý giảm so với cùng kỳ.

Vốn ngoài Nhà nước 9 tháng ước thực hiện 41.774,3 tỷ đồng, tăng 15,2% so với cùng kỳ và chiếm 32,8% tổng vốn đầu tư. Trong đó, vốn của các tổ chức, doanh nghiệp ngoài Nhà nước đạt 14.388 tỷ đồng, tăng 40,4%; vốn đầu tư của dân cư đạt 27.386 tỷ đồng, tăng 5,24%. Vốn doanh nghiệp chiếm 34,4% quy mô vốn ngoài Nhà nước nhưng đóng góp khoảng 83,0% phần tăng của khu vực này so với cùng kỳ. Đây là điểm nổi bật của 9 tháng, cho thấy đầu tư của khu vực doanh nghiệp trong nước tăng nhanh hơn so với đầu tư của dân cư.



Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài 9 tháng đạt 70.201,5 tỷ đồng, tăng 15,9% so với cùng kỳ và chiếm 55,0% tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn. Trong đó, vốn tự có đạt 50.747,5 tỷ đồng, tăng 7,1%; vốn vay đạt 19.454,1 tỷ đồng, tăng 47,3%. Vốn tự có vẫn chiếm tỷ trọng chủ yếu, khoảng 72,3% vốn FDI; tuy nhiên tỷ trọng vốn vay đã tăng lên khoảng 27,71%, phản ánh phần tăng của khu vực FDI trong 9 tháng có sự đóng góp đáng kể từ nguồn vốn vay

6. Tài chính, ngân hàng

a. Thu, chi ngân sách Nhà nước

Trong 9 tháng đầu năm 2026, ước thu NSNN đạt kết quả khá nổi bật so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó, các khoản thu tăng cao tập trung chủ yếu tại khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp ngoài quốc doanh.

Về Thu:

Thu nội địa toàn Thành phố tháng 9/2025 ước đạt 2.815 tỷ đồng, bằng 4,8% dự toán, ước tính quý III năm 2026 đạt 10.802 tỷ đồng, bằng 18,3% so với dự toán. Lũy kế 9 tháng ước đạt 56.875 tỷ đồng, bằng 96,2% so với dự toán UBND Thành phố giao năm 2026, tăng 25,8% so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó:

Thu tiền sử dụng đất tháng 9 ước đạt 1.000 tỷ đồng, bằng 7,7% so với dự toán của UBND Thành phố giao; ước tính quý III đạt 3.897 tỷ đồng, bằng 30% dự toán; lũy kế 9 tháng ước đạt 15.999 tỷ đồng, bằng 123% so với dự toán và tăng 6,1% so với cùng kỳ. Nguyên nhân đạt kết quả trên là do nền kinh tế vĩ mô tiếp tục có những bước chuyển biến tích cực, các chính sách tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản của Chính phủ từng bước phát huy hiệu quả, góp phần cải thiện tâm lý thị trường và thúc đẩy các hoạt động đầu tư. Trên địa bàn Thành phố Bắc Ninh, cùng với quá trình đô thị hóa, phát triển hạ tầng và thu hút đầu tư, nhu cầu về đất ở, đất thương mại và các dự án phát triển đô thị tiếp tục ghi nhận đà tăng trưởng khả quan; tình hình sản xuất kinh doanh diễn ra thuận lợi dẫn đến sự tăng trưởng nhu cầu mua bất động sản, đóng góp tích cực vào kết quả thu tiền sử dụng đất 9 tháng đầu năm 2026.

Thu thuế phí nội địa tháng 9 ước đạt 1.815 tỷ đồng, bằng 3,94% dự toán; ước tính quý III đạt 6.905 tỷ đồng, bằng 14,98% dự toán; lũy kế 9 tháng ước đạt 40.875,5 tỷ đồng, bằng 88,7% dự toán và tăng 30,9% so với cùng kỳ. Nguyên nhân tăng cao so với cùng kỳ do hoạt động sản xuất kinh doanh của khu vực doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực; một số doanh nghiệp mở rộng quy mô đầu tư, tăng công suất sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động và gia tăng kim ngạch xuất khẩu, qua đó làm tăng doanh thu, lợi nhuận và phát sinh nộp ngân sách nhà nước.

Lũy kế 9 tháng các khoản thu tăng cao so với cùng kỳ như: Thu doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 19.680 tỷ, tăng 62%; thu khu vực kinh tế ngoài quốc doanh ước đạt 11.014 tỷ, tăng 53,1%; thu khác ngân sách ước đạt 1.931 tỷ, tăng 36,1%; thu từ xổ số kiến thiết ước đạt 77 tỷ, tăng 36,1%; phí, lệ phí ước đạt 392 tỷ, tăng 19,5%; thu từ cấp quyền KTKS ước đạt 113 tỷ, tăng gấp gần 5 lần; thu từ DNNN địa phương ước đạt 203 tỷ đồng, tăng 38,6%.

Lũy kế 9 tháng các khoản thu đạt thấp so với cùng kỳ như: Thu từ quỹ đất công ích ước đạt 23 tỷ đồng, bằng 27,3%; thu thuế bảo vệ môi trường ước đạt 299 tỷ, bằng 51%; thu tiền thuê mặt đất, mặt nước ước đạt 490 tỷ đồng, bằng 56,7%; thu từ cổ tức và lợi nhuận sau thuế ước đạt 31 tỷ đồng, bằng 81,9%.

Về chi ngân sách địa phương: Ngân sách địa phương cơ bản đảm bảo được các nhiệm vụ chi theo dự toán được giao, trong đó tiếp tục ưu tiên các khoản chi cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế và chi thường xuyên đối với các ngành then chốt, nhiệm vụ trọng tâm như: Giáo dục, y tế, văn hóa, quản lý hành chính, đảm bảo an ninh quốc phòng và an sinh xã hội. Tổng chi ngân sách địa phương ước tính đến ngày 23/9 là 39.639 tỷ đồng, đạt 69,4% dự toán. Trong đó: chi đầu tư phát triển 18.275 tỷ đồng, đạt 110,2% dự toán; chi thường xuyên 20.940 tỷ đồng, đạt 57,1% dự toán.

b. Hoạt động ngân hàng

Trong 9 tháng các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục đồng hành cùng người dân, doanh nghiệp trong việc cắt giảm chi phí, thủ tục vay vốn, mở rộng đối tượng khách hàng, thực hiện đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ.

Tình hình hoạt động của hệ thống ngân hàng trong 9 tháng đầu năm 2026 ghi nhận đà tăng trưởng tín dụng khả quan, thanh khoản được cải thiện nhưng áp lực huy động vốn và lãi suất vẫn duy trì ở mức cao.

Về lãi suất: Bức tranh lãi suất ngân hàng ghi nhận xu hướng tăng nhiệt ở mặt bằng lãi suất huy động, trong khi đó lãi suất cho vay vẫn duy trì mức phân hóa mạnh giữa các nhóm ngân hàng. Lãi suất huy động phổ biến đối với kỳ hạn từ 1-6 tháng là 4- 4,75%/năm. Lãi suất cho vay ngắn hạn phổ biến ở mức 4,0-9%/năm; lãi suất trung và dài hạn phổ biến ở mức 7,5-11%/năm

Công tác huy động vốn: Các ngân hàng thương mại trên địa bàn ghi nhận áp lực tăng trưởng chi phí vốn và sự gia tăng cạnh tranh gay gắt nhằm thu hút dòng tiền gửi nhàn rỗi, chuẩn bị nguồn vốn cho mùa kinh doanh cao điểm cuối năm. Do đó các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục tích cực thực hiện các biện pháp huy động vốn, thực hiện đổi mới và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khai thác tối đa nguồn vốn nhàn rỗi trong dân cư... Tổng nguồn vốn huy động ước tính đến 30/9/2026 đạt 458 nghìn tỷ đồng, tăng 2,6% so với tháng trước và tăng 15,78% so với thời điểm 31/12/2025.

Công tác cho vay: Hoạt động cho vay cả các ngân hàng thương mại trên địa bàn ghi nhận sự gia tăng sức ép lên mặt bằng lãi suất cho vay do chi phí huy động vốn tăng cao từ các tháng trước, cùng với đà tăng tốc giải ngân vốn đáp ứng nhu cầu sản xuất- kinh doanh và tiêu dùng giai đoạn cuối năm. Trên địa bàn, thực hiện nghiêm túc, quyết liệt chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và của cấp ủy, chính quyền địa phương, trong tháng 9/2026 các tổ chức tín dụng đã đẩy mạnh hoạt động cho vay, gia tăng thêm lượng vốn cho nền kinh tế. Ước tính đến 30/9/2026 dư nợ toàn Thành phố đạt 416,5 nghìn tỷ đồng, tăng 0,93% so với tháng trước và tăng 7,5% so với thời điểm 31/12/2025.

Công tác thanh toán: Hoạt động thanh toán, nhất là thanh toán không dùng tiền mặt phát triển mạnh. Các ngân hàng thương mại trên địa bàn triển khai nhiều sản phẩm, dịch vụ hiện đại, thân thiện, tiện lợi như QR code, thanh toán không tiếp xúc, Internet banking, Mobile banking, thanh toán tiền điện, nước, dịch vụ công... đáp ứng nhu cầu, mang lại trải nghiệm và lợi ích thiết thực cho khách hàng. Doanh số thanh toán qua ngân hàng tháng 9/2026 ước đạt 530

nghìn tỷ, trong đó, thanh toán không dùng tiền mặt chiếm 81% tổng doanh số thanh toán

7. Thương mại, dịch vụ, giá cả

Trong tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2026, hoạt động thương mại, dịch vụ của Bắc Ninh tiếp tục duy trì đà tăng so với cùng kỳ năm trước. Kết quả này gắn với sự phát triển của khu vực công nghiệp, FDI; các chính sách kích cầu tiêu dùng; sự mở rộng của chuyển đổi số, thương mại điện tử và hoạt động du lịch văn hóa. Việc chính thức trở thành thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục tạo điều kiện mở rộng không gian phát triển và nâng cao vai trò của Bắc Ninh trong khu vực. Thị trường hàng hóa nhìn chung ổn định, nguồn cung phong phú, đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng. Kết quả cụ thể theo từng ngành hoạt động như sau:

a. Doanh thu bán lẻ hàng hóa

Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng 9 ước đạt 10.174,9 tỷ đồng, tăng 1,25% so với tháng trước và tăng 28,00% so với cùng tháng năm trước. Lũy kế 9 tháng năm 2026, tổng mức bán lẻ ước đạt 88.816,4 tỷ đồng, tăng 19,9% so với cùng kỳ năm 2025. Một số nhóm hàng chủ yếu biến động như sau:

Lương thực, thực phẩm: Doanh thu ước đạt 3.867,9 tỷ đồng, tăng 0,52% so với tháng trước và tăng 34,70% so với cùng kỳ; doanh thu 9 tháng đạt 33.559,3 tỷ đồng, tăng 22,87% so với cùng kỳ năm trước. Đây tiếp tục là nhóm hàng có quy mô doanh thu lớn nhất, chiếm khoảng 38% tổng mức bán lẻ lũy kế 9 tháng và đóng góp đáng kể vào tăng trưởng chung của thị trường bán lẻ.

Hàng may mặc: Doanh thu ước đạt 666,1 tỷ đồng, tăng 0,33% so với tháng trước và tăng 12,52% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 9 tháng đạt 5.789,7 tỷ đồng, tăng 7,16% so với cùng kỳ năm trước.

Đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình: Doanh thu ước đạt 1.479,0 tỷ đồng, tăng 1,96% so với tháng trước và tăng 9,39% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 9 tháng ước đạt 13.389,7 tỷ đồng, tăng 14,48% so với cùng kỳ năm trước.

Gỗ và vật liệu xây dựng: Doanh thu ước đạt 1.728,7 tỷ đồng, tăng 1,56% so với tháng trước và tăng 51,04% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 9 tháng ước đạt 14.186,9 tỷ đồng, tăng 30,81 % so với cùng kỳ năm trước. Mức tăng cao chủ yếu do nhu cầu vật liệu phục vụ xây dựng vẫn ở mức lớn, trong bối

cảnh nhiều dự án, công trình giao thông và hạ tầng trọng điểm của Thành phố tiếp tục được đẩy nhanh tiến độ.

Xăng, dầu các loại: Doanh thu ước đạt 724,4 tỷ đồng, tăng 2,77% so với tháng trước và tăng 25,80% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 9 tháng ước đạt 6.676,7 tỷ đồng, tăng 16,21% so với cùng kỳ năm trước. Biến động giá bán lẻ xăng dầu trong nước chịu ảnh hưởng từ cung - cầu trên thị trường năng lượng thế giới, đồng thời chịu tác động của chi phí vận chuyển và biến động tỷ giá ngoại tệ.



b. Doanh thu các ngành dịch vụ

Tháng 9/2026, hoạt động thương mại và dịch vụ tại Bắc Ninh tiếp tục duy trì đà tăng. Kỳ nghỉ lễ 2/9 góp phần làm tăng nhu cầu lưu trú, ăn uống và sử dụng các dịch vụ liên quan. Nhờ đó, nhiều ngành dịch vụ chủ chốt ghi nhận mức tăng so với tháng trước và tiếp tục tăng so với cùng kỳ năm trước. Biến động doanh thu của các ngành dịch vụ như sau:

Dịch vụ lưu trú và ăn uống: Doanh thu ước đạt 2.112,7 tỷ đồng, tăng 1,8% so với tháng trước và tăng 31,8% so với cùng tháng năm trước; trong đó, dịch vụ ăn uống ước đạt 2.010,6 tỷ đồng, tăng 1,6% so với tháng trước, tăng 31,9% so với cùng kỳ; doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 102,1 tỷ đồng, tăng 2,0% so với tháng trước, tăng 28,5% so với cùng kỳ. Cộng dồn 9 tháng đầu năm, doanh thu ước đạt 17.861,8 tỷ đồng, tăng 23,0% so với cùng kỳ.

Dịch vụ du lịch lữ hành: Doanh thu ước đạt 91,7 tỷ đồng, tăng 0,5% so với tháng trước và tăng 36,3% so với cùng tháng năm trước. Cộng dồn 9 tháng đầu năm, doanh thu ước đạt 793,4 tỷ đồng, tăng 55,3% so với cùng kỳ.

Doanh thu các ngành dịch vụ khác: Doanh thu ước đạt 4.983,5 tỷ đồng, tăng 0,8% so với tháng trước và tăng 18,5% so với tháng cùng kỳ. Cộng dồn 9 tháng đầu năm, doanh thu ước đạt gần 43.300 tỷ đồng, tăng 21,6% so với cùng kỳ. Cụ thể: dịch vụ hành chính và hỗ trợ ước tăng 18,5%; dịch vụ giáo dục và đào tạo ước tăng 16,4%; dịch vụ y tế và hoạt động trợ giúp xã hội ước tăng 11,1%; dịch vụ nghệ thuật, vui chơi và giải trí ước tăng 21%; hoạt động dịch vụ khác tăng 23,3%; dịch vụ kinh doanh bất động sản tăng 24% so với cùng kỳ.

c. Chỉ số giá tiêu dùng

Nhìn chung, thị trường hàng hóa tiêu dùng trên địa bàn Thành phố trong tháng 9/2026 cơ bản ổn định, nguồn cung hàng hóa được duy trì, song mặt bằng giá tiêu dùng tiếp tục tăng, với Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 1,02% so với tháng trước, tăng 4,93% so với cùng kỳ năm trước và tăng 4,60% so với tháng 12/2025. Bình quân quý III/2026, CPI tăng 4,66% so với cùng kỳ năm 2025; tính chung 9 tháng năm 2026, CPI tăng 4,07%. So với cùng kỳ, mặt bằng giá tiếp tục cao hơn, song mức tăng giữa các nhóm hàng hóa và dịch vụ không đồng đều, trong khi đó, một số nhóm hàng hóa có mức tăng thấp, thậm chí giảm, giúp hạn chế mức tăng chung của CPI.

So với tháng trước, CPI tháng 9/2026 tăng 1,02% (khu vực thành thị tăng 1,04% và nông thôn tăng 1,01%). Biến động giá trong tháng có sự đan xen giữa yếu tố thị trường và yếu tố mùa vụ, trong đó nổi bật là sự tăng giá của xăng, dầu và dịch vụ giáo dục, học phí. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng, có 10 nhóm hàng có chỉ số giá tăng và 01 nhóm hàng có chỉ số giá giảm. Đáng chú ý nhóm giao thông tăng mạnh nhất, tăng 3,7%; tiếp đến là nhóm giáo dục tăng 3,69%; nhà ở, điện nước tăng 0,99%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,5%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,35%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,7%. Ở chiều ngược lại, nhóm thông tin và truyền thông giảm 0,48.

So với cùng kỳ năm trước, CPI tháng 9/2026 tăng 4,93%. Tất cả 11 nhóm hàng tiêu dùng đều tăng giá. Cụ thể, áp lực tăng giá chủ yếu tập trung ở một số nhóm hàng sau: Nhóm giao thông tăng cao nhất với mức 9,09%; nhà ở, điện nước,

chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 7,42%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 4,33%; đồ uống, thuốc lá tăng 4,06%; giáo dục tăng 3,95%.

Tính chung 9 tháng năm 2026, mặt bằng giá tiêu dùng trên địa bàn thành phố có xu hướng tăng so với cùng kỳ năm 2025, với CPI tăng 4,07%. Diễn biến giá giữa các nhóm hàng hóa, dịch vụ có sự phân hóa khá rõ. Áp lực tăng giá tập trung chủ yếu ở nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 7,24%; giáo dục tăng 6,89%; giao thông tăng 6,08%; ăn uống ngoài gia đình tăng 5,49% và thực phẩm tăng 4,74%. Ngược lại, giá lương thực giảm 1,03%, cùng với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ có mức tăng thấp, góp phần hạn chế mức tăng chung của CPI.



d. Vận tải và kho bãi

Bước sang tháng 9, ngành vận tải trên địa bàn tiếp tục giữ vững đà tăng ổn định, đồng thời tạo ra những chuyển biến chiều sâu rõ nét. Lĩnh vực vận tải hành khách ghi nhận sự chuyển mình mạnh mẽ khi các đơn vị kinh doanh chủ động nâng cấp dịch vụ, tiên phong tích hợp xu hướng chuyển đổi xanh và phát triển bền vững để phục vụ tốt nhất nhu cầu đi lại của xã hội. Cùng với đó, mảng vận tải hàng hóa cũng đóng góp mức tăng trưởng doanh thu ấn tượng. Kết quả tích cực này được thúc đẩy bởi đòn bẩy từ thị trường giao thương nhộn nhịp mùa cuối năm, hòa cùng không khí thi công thần tốc tại các công trình hạ tầng và dự án trọng điểm trên địa bàn.

Doanh thu hoạt động vận tải tháng 9 ước đạt 3.414,8 tỷ đồng, tăng 2,3% so với tháng trước và tăng 31,4% so với cùng tháng năm trước. Lũy kế 9 tháng

đầu năm, doanh thu ngành vận tải ước đạt 27.713 tỷ đồng, tăng 24,1% so với cùng kỳ. Cụ thể như sau:

Vận tải hành khách: Doanh thu vận tải hành khách trong tháng ước đạt 483,0 tỷ đồng, tăng 2,1% so với tháng trước và tăng 19,3% so với cùng kỳ. Vận chuyển hành khách ước đạt gần 8 triệu HK, luân chuyển ước đạt 328,8 triệu HK.km, lần lượt tăng 7,8% và 11,8% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng, doanh thu hoạt động vận tải hành khách ước đạt 4.310,8 tỷ đồng, tăng 22,2% so với cùng kỳ. Khối lượng vận chuyển ước đạt 73,6 triệu HK, khối lượng luân chuyển ước đạt 3.006,7 triệu HK.km, lần lượt tăng 14,5% và 17,7% so với cùng kỳ năm 2025.

Vận tải hàng hóa: Doanh thu ước đạt 1.814,0 tỷ đồng, tăng 0,7% so với tháng trước và tăng 31,2% so với cùng kỳ năm trước. Vận chuyển hàng hóa ước đạt 16,4 triệu tấn, luân chuyển ước đạt 550,7 triệu tấn.km, lần lượt tăng 19,7% và 23,4% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 9 tháng, doanh thu hoạt động vận tải hàng hóa ước đạt 15.131,2 tỷ đồng, tăng 24,6% so với cùng kỳ. Khối lượng vận chuyển ước đạt 142,3 triệu tấn, khối lượng luân chuyển ước đạt 4.673,6 triệu tấn.km, lần lượt tăng 14,5% và 17,6 % so với cùng kỳ năm trước.



Dịch vụ hỗ trợ vận tải: Doanh thu tháng 9 ước đạt 1.079,4 tỷ đồng, tăng 5,2% so với tháng trước và tăng 38,1% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 9 tháng, doanh thu hoạt động kho bãi và hỗ trợ vận tải ước đạt 7.991 tỷ đồng, tăng

24,5% so với cùng kỳ năm trước. Kết quả này gắn với nhu cầu vận chuyển hàng hóa tăng, qua đó thúc đẩy các dịch vụ hỗ trợ như lưu kho, bốc xếp và logistics.

Dịch vụ bưu chính, chuyển phát: Doanh thu tháng 9 ước đạt 38,4 tỷ đồng, tăng 5,1% so với tháng trước và tăng 29,6% so với cùng tháng năm trước. Lũy kế 9 tháng, doanh thu ước đạt 280,1 tỷ đồng, tăng 19,9% so với cùng kỳ năm trước. Kết quả trên cho thấy nhu cầu chuyển phát bưu gửi, hàng hóa tiếp tục tăng, cùng với xu hướng mở rộng giao thương qua các kênh thương mại điện tử và nền tảng trực tuyến.

PHẦN B-MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI

Tình hình xã hội thành phố Bắc Ninh trong 9 tháng đầu năm 2026 tiếp tục duy trì được sự ổn định vững chắc, đóng vai trò là bộ phận và nền tảng quan trọng thúc đẩy làn sóng bứt phá mạnh mẽ về kinh tế - xã hội.

Ngày 20/9/2026, Nghị quyết số 39/2026/QH16 của Quốc hội chính thức có hiệu lực, đánh dấu mốc lịch sử đưa Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương thứ 9 của Việt Nam. Đây không chỉ là niềm tự hào mà còn là điểm khởi đầu cho hành trình bứt phá mới - hướng tới mục tiêu xây dựng đô thị Bắc Ninh xanh, thông minh, hiện đại, văn minh, giàu đẹp và đậm đà bản sắc văn hóa Kinh Bắc, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của vùng và cả nước. Khắp các địa phương, đơn vị trên địa bàn thành phố đã chủ động cụ thể hóa bằng các phong trào thi đua yêu nước, đẩy mạnh lao động sản xuất, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và xây dựng nếp sống văn minh đô thị. Đây không chỉ là cột mốc khẳng định vị thế, tầm vóc mới của thành phố trong tiến trình hội nhập, phát triển mà còn là động lực tinh thần to lớn, tạo tiền đề vững chắc để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

Nhìn chung, đời sống dân cư cơ bản ổn định, công tác an sinh xã hội tiếp tục được chính quyền các cấp triển khai, quan tâm thực hiện, bảo đảm chính sách được triển khai toàn diện, bao trùm, bảo đảm quyền lợi cho nhân dân sau sáp nhập. Tình hình dịch bệnh vẫn tiếp tục được kiểm soát tốt. Mặc dù chịu áp lực từ biến động giá cả các mặt hàng thiết yếu (như: xăng dầu, vật liệu xây dựng...) gây tăng chi phí sinh hoạt, song với tinh thần chủ động, các cấp chính quyền đã triển khai kịp thời các giải pháp hỗ trợ sản xuất và đảm bảo an sinh, giữ vững ổn định đời sống nhân dân. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao được tổ chức để chào mừng kỷ niệm ngày thành lập thành phố Bắc Ninh đã mang đến không khí rộn ràng, lan tỏa niềm phấn khởi đến mọi tầng lớp nhân dân. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được đảm bảo.

1. Đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội

Trong 9 tháng đầu năm 2026, cùng với đà phát triển tích cực của nền kinh tế, đời sống nhân dân trên địa bàn thành phố Bắc Ninh nhìn chung tiếp tục ổn định và được cải thiện. Mặc dù chịu áp lực từ biến động giá cả thị trường - đặc biệt là các đợt điều chỉnh giá xăng dầu làm gia tăng chi phí vận chuyển và sinh hoạt thiết yếu, nhưng nhờ sự chủ động trong chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương, các giải pháp bình ổn giá và chính sách an sinh xã hội đã được triển khai kịp thời. Nhờ đó, mặt bằng đời sống nhân dân trên địa bàn thành phố về cơ bản vẫn giữ vững ổn định.

Lĩnh vực Việc làm:

Công tác giải quyết việc làm, phát triển thị trường lao động và hỗ trợ người lao động tiếp tục được triển khai đồng bộ. Trong 9 tháng đầu năm, toàn thành phố giải quyết việc làm cho 39.526 lao động, đạt 76,01% kế hoạch năm; trong đó, 4.512 người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Lực lượng lao động ước đạt gần 2 triệu người; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 81%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ từ sơ cấp trở lên theo Điều tra lao động việc làm các tháng trong năm 2026 đạt khoảng 37,3%.

Công tác quản lý lao động, bảo đảm quyền lợi người lao động và an toàn, vệ sinh lao động được tăng cường. Riêng quý III, cơ quan chức năng đã cấp 1.520 giấy phép lao động cho người nước ngoài; trong 9 tháng đã kiểm tra 32 doanh nghiệp, xử phạt vi phạm hành chính 20 doanh nghiệp với tổng số tiền 1.034,5 triệu đồng. Các chính sách hỗ trợ tạo việc làm, đào tạo và chuyển đổi nghề tiếp tục được thực hiện, góp phần ổn định thị trường lao động và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

Lĩnh vực An sinh xã hội:

Trong 9 tháng đầu năm 2026, các chính sách an sinh xã hội tiếp tục được triển khai theo hướng mở rộng diện bao phủ, chú trọng người có công, người cao tuổi, người khuyết tật, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người lao động và các nhóm dễ bị tổn thương. Bên cạnh các khoản trợ cấp trực tiếp, hệ thống phúc lợi tiếp tục được mở rộng trên các lĩnh vực bảo hiểm y tế, tín dụng tạo việc làm, nhà ở xã hội và hỗ trợ giáo dục, qua đó góp phần giảm chi phí thiết yếu, hỗ trợ ổn định đời sống và nâng cao khả năng ứng phó của hộ gia đình trước những biến động về kinh tế, thiên tai và sức khỏe. Cụ thể:

Hỗ trợ người có công và thân nhân người có công với cách mạng: Kinh phí hỗ trợ người có công và thân nhân người có công với cách mạng là 1.313.742 triệu đồng, tăng 206.306 triệu đồng (tăng 18,63%) so với cùng kỳ năm trước. Nguồn kinh phí bổ sung phục vụ sự kiện nhân kỷ niệm 79 năm Ngày

Thương binh - Liệt sĩ 27/7 và tăng cường chăm lo các gia đình chính sách trong dịp thành lập thành phố đã bố trí hơn 65,7 tỷ đồng để tặng quà người có công, thân nhân người có công, người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ và hỗ trợ hộ nghèo.

Hỗ trợ các đối tượng bảo trợ xã hội quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP: Thành phố hỗ trợ kinh phí là 1.017.503 triệu đồng, tăng 209.372 triệu đồng (tăng 25,91%) so với cùng kỳ năm trước.

Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, hộ chính sách xã hội: Kinh phí hỗ trợ là 133.487 triệu đồng, tăng 80 triệu đồng (tăng 0,06%) so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, trợ cấp, phụ cấp hàng tháng đạt 59.060 triệu đồng, tăng 6.843 triệu đồng (tăng 13,1%); hỗ trợ đột xuất là 74.427 triệu đồng, giảm 6.763 triệu đồng (giảm 8,33%).

Tổng số thẻ bảo hiểm y tế được cấp miễn phí là 1.054.392 thẻ, tăng 12.603 thẻ (tăng 1,21%) so với quý trước và tăng 267.121 thẻ (tăng 33,93%) so với cùng kỳ năm trước.

Bên cạnh các chính sách an sinh thường xuyên, trong tháng 8, ảnh hưởng của bão số 4 và mưa lớn đã gây thiệt hại đến sản xuất và đời sống của một bộ phận người dân. Thành phố đã kịp thời hỗ trợ 1.487 triệu đồng cho các hộ bị ảnh hưởng, đồng thời triển khai các biện pháp khắc phục hậu quả, góp phần giúp người dân sớm ổn định đời sống và phục hồi sản xuất.

2. Tình hình Y tế và chăm sóc sức khỏe người dân

Tình hình dịch bệnh

Các cơ sở y tế tăng cường giám sát, chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong điều kiện bão, mưa lũ, lũ quét và ngập lụt; chú trọng phát hiện sớm, xử lý kịp thời các bệnh truyền nhiễm có nguy cơ bùng phát. Trong quý III năm 2026, ghi nhận 84 ca sốt phát ban nghi Sởi/Rubella, 441 ca mắc tay chân miệng, 66 ca sốt xuất huyết Dengue, 12 ca mắc ho gà, 01 ca viêm màng não do não mô cầu và 180 ca mắc COVID-19. Không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn.

Trong 9 tháng năm 2026, toàn thành phố ghi nhận 181 trường hợp mắc COVID-19; 477 ca sốt phát ban nghi Sởi/Rubella; 1.710 ca tay chân miệng; 130 ca sốt xuất huyết Dengue; 22 ca ho gà; 03 ca bệnh thương hàn; 02 ca viêm màng não do não mô cầu và 556 trường hợp nhiễm giun, sán. Công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm được duy trì, không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm.

Công tác khám, chữa bệnh

Ngành Y tế chỉ đạo các cơ sở y tế thực hiện đồng bộ các giải pháp kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh các tuyến, nâng cao chất lượng bệnh viện, theo tiêu chí của Bộ Y tế, đảm

bảo công tác khám chữa bệnh BHYT khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp được liên tục, thông suốt. Tăng cường công tác sàng lọc, phân luồng, cách ly, kiểm soát nhiễm khuẩn, tránh lây chéo trong bệnh viện. Đồng thời, duy trì đầy đủ cơ sở thuốc, hóa chất, vật tư y tế, hóa chất diệt côn trùng... bảo đảm sẵn sàng ứng phó khi có yêu cầu về phòng, chống dịch.

Công tác khám chữa bệnh: (1) tại các đơn vị y tế trực thuộc ngành: Tổng số lượt khám chữa bệnh trong tháng: 326.704 lượt; Tổng số lượt điều trị nội trú: 52.538. (2) tại các xã, phường: Tổng số lượt khám chữa bệnh: 47.282 lượt.

Ngành Y tế tổ chức triển khai các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn thành phố: 99/99 UBND xã, phường trên địa bàn thành phố đã xây dựng kế hoạch và tổ chức khám sức khỏe định kỳ/khám sàng lọc cho người dân. Tính đến ngày 15/9/2026, tổng số người được khám sức khỏe định kỳ/khám sàng lọc trên địa bàn thành phố là: 2.412.890 người, đạt tỷ lệ 67,5%.

3. Công tác giáo dục và đào tạo

Trong 9 tháng năm 2026, giáo dục mũi nhọn Bắc Ninh tiếp tục đạt nhiều kết quả nổi bật. Học sinh của thành phố giành tổng cộng 16 huy chương tại các kỳ thi Olympic trong nước, khu vực và quốc tế, gồm 04 Huy chương Vàng, 07 Huy chương Bạc và 05 Huy chương Đồng. Trong đó, đạt 03 HCV, 02 HCB và 05 HCD tại Olympic Toán toàn quốc; 01 HCB Olympic Vật lý châu Á; 02 HCB Olympic Vật lý châu Âu; 01 HCV Olympic Vật lý quốc tế và 02 HCB Olympic Sinh học quốc tế.

Kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 đạt 99,05%; nhiều môn thi nằm trong nhóm địa phương có điểm trung bình cao của cả nước, tiếp tục khẳng định chất lượng giáo dục của Bắc Ninh. Bước vào năm học 2026-2027, hơn 950 nghìn cán bộ, giáo viên, học sinh và trẻ mầm non trên địa bàn tham gia năm học mới. Sau sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục, ngành tập trung ổn định tổ chức, đội ngũ và cơ sở vật chất, bảo đảm hoạt động dạy học thông suốt và quyền học tập của học sinh.

4. Hoạt động văn hóa - thể dục thể thao, du lịch

Về lĩnh vực văn hóa:

Trong quý III và 9 tháng năm 2026, hoạt động văn hóa, gia đình và bảo tồn di sản trên địa bàn thành phố tiếp tục được triển khai tích cực. Thành phố tổ chức nhiều sự kiện văn hóa lớn, nổi bật là Lễ đón nhận Bằng UNESCO đối với Nghề làm tranh dân gian Đông Hồ và Festival “Về miền di sản Bắc Ninh năm 2026”. Công tác bảo tồn, tu bổ và phát huy giá trị các di tích, di sản văn hóa tiếp tục được chú trọng.

Đến tháng 9/2026, Trung tâm Văn hóa và Xúc tiến Du lịch thành phố đã tổ chức 92 buổi biểu diễn tuyên truyền và 383 buổi chiếu phim lưu động; Nhà hát Chèo biểu diễn 101 buổi, Nhà hát Dân ca Quan họ biểu diễn 74 buổi. Các hoạt động thư viện, bảo tàng, trưng bày, khuyến đọc và giáo dục di sản được tổ chức thường xuyên. Trong đó, Triển lãm ảnh “Bắc Ninh xưa và nay” được tổ chức từ ngày 18-21/9, góp phần giới thiệu những thành tựu phát triển, giá trị lịch sử, văn hóa và con người Bắc Ninh - Kinh Bắc. Điểm nhấn là Chương trình nghệ thuật đặc biệt “Mạch nguồn Kinh Bắc - Vươn cao thời đại” tối 19/9 tại Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, kết hợp âm nhạc truyền thống, nghệ thuật thực cảnh và nghệ thuật đương đại, kết thúc bằng màn bắn pháo hoa, tạo không khí phấn khởi trong Nhân dân trước dấu mốc Bắc Ninh chính thức trở thành thành phố trực thuộc Trung ương từ ngày 20/9/2026.

Đáng chú ý, các hoạt động chào mừng không chỉ tập trung ở quy mô cấp thành phố mà còn được tổ chức rộng khắp tại cộng đồng dân cư. Trong tổng số gần 245 tỷ đồng ngân sách thành phố được bổ sung để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến sự kiện thành lập thành phố, khoảng 78,6 tỷ đồng được bố trí hỗ trợ các thôn, tổ dân phố tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động chào mừng khác. Theo mức hỗ trợ công bố, thôn có từ 700 hộ trở lên và tổ dân phố có từ 1.000 hộ trở lên được hỗ trợ 75 triệu đồng/đơn vị; các thôn, tổ dân phố còn lại được hỗ trợ 50 triệu đồng/đơn vị.

Bên cạnh đó, thành phố bố trí 60 tỷ đồng hỗ trợ 12 xã được nâng cấp lên phường tổ chức lễ đón nhận và thực hiện các nhiệm vụ liên quan, mức hỗ trợ 5 tỷ đồng/xã. Việc dành nguồn lực cho các hoạt động văn hóa ngay tại khu dân cư góp phần mở rộng cơ hội tham gia, hưởng thụ văn hóa, thể thao của người dân, tăng cường sự gắn kết cộng đồng trong dấu mốc phát triển mới của Bắc Ninh.

Về lĩnh vực thể dục, thể thao:

Trong quý III và 9 tháng năm 2026, phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn thành phố tiếp tục phát triển rộng khắp, gắn với Đại hội TDTT các cấp và các hoạt động rèn luyện sức khỏe trong Nhân dân. Đến hết tháng 9/2026, tỷ lệ người tập luyện TDTT thường xuyên đạt khoảng 42%, tỷ lệ gia đình thể thao đạt 23%, với khoảng 4.800 câu lạc bộ thể thao; 99/99 xã, phường đã tổ chức Đại hội TDTT và gần 900 giải thể thao cấp cơ sở. Thành phố đã tổ chức 29/29 giải thể thao cấp thành phố, hoàn thành 100% kế hoạch năm.

Thể thao thành tích cao tiếp tục đạt kết quả tích cực; các đội tuyển tham dự 82 giải quốc gia, quốc tế, giành nhiều huy chương; đồng thời phối hợp tổ chức 11 giải thể thao quốc gia, quốc tế và khu vực. Đáng chú ý, Câu lạc bộ Bóng đá Bắc Ninh tham gia Giải vô địch quốc gia mùa giải 2026-2027, góp phần thúc đẩy phong trào thể thao và nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân.

Về lĩnh vực phát triển du lịch:

Tổng số khách du lịch trong 9 tháng đầu năm 2026 toàn thành phố ước đạt 5.890.500 lượt; trong đó: Khách quốc tế ước đạt: 348.500 lượt; khách trong nước ước đạt khoảng 5.542.000 lượt, đạt 85% so với kế hoạch năm 2026. Tổng doanh thu từ các hoạt động kinh doanh du lịch trên địa bàn thành phố ước đạt 5.236 tỷ đồng, đạt trên 80% kế hoạch năm 2026). Công suất sử dụng phòng lưu trú trung bình ước đạt khoảng 65-70%.

Hoạt động thông tin, xúc tiến du lịch: Tổ chức trưng bày, giới thiệu sản phẩm làng nghề truyền thống và trình diễn rối nước Đồng Ngư tại 06 điểm du lịch (Tây Yên Tử; KDT lịch sử Hoàng Hoa Thám; chùa Vĩnh Nghiêm; làng Diềm,...); tổ chức các tour du lịch miễn phí “Hành trình du lịch về miền di sản”; tổ chức đoàn Famtrip “Khám phá miền quê văn hiến Bắc Ninh - Kinh Bắc; làm phim tư liệu, video quảng bá du lịch phát sóng trên VTV gắn với mùa vải thiều 2026...; Tiếp tục triển khai kế hoạch truyền thông quảng bá văn hóa du lịch trên 4 nền tảng mạng xã hội và thiết kế, sản xuất sản phẩm lưu niệm phục vụ du lịch.

5. Hoạt động bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông

Tình hình bảo đảm trật tự an toàn giao thông

Trong tháng 09 và 09 tháng năm 2026 toàn thành phố tiếp tục triển khai các giải pháp đảm bảo An toàn giao thông (ATGT), đơn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường bảo đảm trật tự ATGT, tiếp tục rà soát, xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn; khắc phục các bất cập trong tổ chức giao thông đường bộ, hệ thống tín hiệu giao thông và đèn chiếu sáng; tăng cường xử lý lái xe vi phạm quy định về nồng độ cồn, sử dụng ma túy, tốc độ, không đội mũ bảo hiểm khi đi mô tô, xe gắn máy.

Thông qua công tác tuần tra, kiểm soát, các lực lượng chức năng đã xử lý 24.444 trường hợp vi phạm trật tự, an toàn giao thông (trong đó: 594 trường hợp liên quan tải trọng và coi nói thành thùng, 4.118 trường hợp về nồng độ cồn, 7.982 trường hợp về chạy quá tốc độ); tạm giữ 50 xe ô tô, 5.222 xe mô tô, 525 phương tiện khác; tước giấy phép lái xe có thời hạn 513 trường hợp, trừ điểm giấy phép lái xe 4.359 trường hợp; thu nộp ngân sách 30,840 tỷ đồng.

Tính từ 15/08/2026 đến ngày 14/09/2026, toàn thành phố xảy ra 39 vụ tai nạn giao thông, làm chết 26 người, làm bị thương 12 người. So với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn giảm 13 vụ, giảm 25%; số người chết giảm 05 người, giảm 16,1%; số người bị thương giảm 19 người, giảm 61,3%. So với tháng trước, số vụ tai nạn giao thông giảm 07 vụ, giảm 15,2%; số người chết giảm 06 người, giảm 18,8%; số người bị thương giảm 06 người, giảm 33,3%. Tính chung 09 tháng, toàn thành phố xảy ra 392 vụ tai nạn giao thông, làm chết 237 người, làm bị thương 174 người, thiệt hại tài sản khoảng 7,050 tỷ đồng; so với cùng kỳ năm

2025, giảm 70 vụ, giảm 15,1%; giảm 61 người chết, giảm 20,4% và giảm 73 người bị thương, giảm 29,5%.

An ninh chính trị

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố nhìn chung ổn định. Công tác quốc phòng, an ninh được đảm bảo. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được quan tâm thực hiện đúng quy định.

Các vấn đề nổi cộm về vi phạm môi trường:

Trong tháng 9/2026, số vụ vi phạm về môi trường đã phát hiện là 19 vụ, tăng 46,15% so với tháng trước và tăng 111,11% so với cùng kỳ năm trước. Số vụ vi phạm đã xử lý là 19 vụ, tăng 58,33% so với tháng trước và tăng 111,11% so với cùng kỳ năm trước. Số tiền xử phạt đạt 1.528 triệu đồng, tăng 33,33% so với tháng trước và tăng 2,55% so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế từ đầu năm đến tháng 9/2026, số vụ vi phạm đã phát hiện là 285 vụ, tăng 74,85% so với cùng kỳ năm trước; số vụ vi phạm đã xử lý là 291 vụ, tăng 104,93% so với cùng kỳ năm trước. Tổng số tiền xử phạt đạt 23.505,1 triệu đồng, tăng 226,12% so với cùng kỳ năm trước.

Số liệu cho thấy trong tháng 9, hoạt động kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm về môi trường được tăng cường so với tháng trước; số vụ phát hiện và xử lý đều tăng, đồng thời tổng số tiền xử phạt lũy kế tiếp tục ở mức cao so với cùng kỳ năm trước. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về môi trường tiếp tục được duy trì nhằm nâng cao ý thức chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố.

Thiên tai: Tháng 09 trên địa bàn thành phố Bắc Ninh không xảy ra thiên tai;

Tình hình sự cố, tai nạn: Trong tháng không có sự cố, tai nạn yêu cầu cứu hộ cứu nạn.

Cháy, nổ: Trong tháng, toàn thành phố xảy ra 05 vụ cháy (tăng 03 vụ so với tháng 08/2026), cụ thể: 01 vụ cháy tại Công ty TNHH cơ khí chính xác Phúc Anh, Cụm CN đa nghề Đông Thọ, xã Văn Môn; 01 vụ cháy Nhà ở kết hợp kinh doanh tạp hóa tại thôn Đại Hóa, xã Quang Trung; 01 vụ cháy tại Công ty TNHH thương mại và sản xuất bao bì Ánh Thảo, Lô CN50 và CN 56, Cụm công nghiệp Đại Lâm, xã Tân Dĩnh; 01 vụ cháy Cơ sở sản xuất gỗ tại thôn Đại Giáp, xã Tân Dĩnh; 01 vụ cháy tại nhà dân tại TDP Nội Hoàng, phường Tiên Phong; không có thiệt hại gì về người, thiệt hại về tài sản khoảng 231,5 triệu đồng; nguyên nhân: 04 vụ do chập điện, 01 vụ đang điều tra làm rõ.

Trong 9 tháng đầu năm không có vụ nổ nào xảy ra trên địa bàn thành phố.

Đề Thành phố Bắc Ninh hoàn thành mục tiêu tăng trưởng 12,5% trong năm 2026 mà Chính phủ giao, trong quý 4 cần tập trung một số nội dung như sau:

Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án đầu tư công, đặc biệt là các dự án hạ tầng trọng điểm như giao thông, thủy lợi, và các khu công nghiệp. Giải quyết nhanh các thủ tục hành chính, tháo gỡ các vướng mắc về giải phóng mặt bằng (đặc biệt là các dự án liên quan đến Sân Bay Gia Bình, các dự án khu đô thị lớn trên địa bàn); kêu gọi các chủ đầu tư, các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công đưa công trình, dự án sớm đưa vào hoạt động

Tiếp tục theo dõi sát tình hình thời tiết, sâu bệnh để kịp thời chỉ đạo sản xuất, đảm bảo diện tích gieo trồng, đặc biệt là các cây trồng vụ đông. Hỗ trợ nông dân trong việc áp dụng công nghệ cao vào sản xuất, nhằm nâng cao năng suất và chất lượng nông sản.

Tăng cường các biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường chuyển đổi số trên các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường, quản lý tài chính, ngân sách, đấu giá, đấu thầu,....

Trên đây là tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng năm 2026 Thành phố Bắc Ninh. Thống kê Thành phố Bắc Ninh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ban Tổng hợp & Đối ngoại, CTK (b/c);
- Lãnh đạo Thống kê Thành phố;
- Văn phòng Thành Ủy, UBND TP;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TH.



Đồng Văn Sủng